

Số: 39 /NQ-HĐND

Phước Hòa, ngày 14 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021-2025 (lần 3)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC HÒA
KHÓA XII - KỲ HỌP LẦN THỨ SÁU (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Thông tư 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công;

Xét Tờ trình số 18/TTr-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã; Báo cáo thẩm tra số 44/BC-HĐND ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Ban Kinh tế xã hội Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn Kế hoạch điều chỉnh đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (lần 3), gồm các nội dung sau:

1. Tổng vốn điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 là: 33.093.086.000 đồng. Trong đó:

- Vốn phân cấp: 26.600.000.000 đồng.
- Vốn huyện cân đối bổ sung: 5.180.000.000 đồng.
- Vốn bổ sung mục tiêu: 1.206.000.000 đồng.
- Vốn ngân sách xã: 107.086.000 đồng.

2. Về danh mục công trình.

- Công trình khởi công mới 2021 - 2023:
 - Sử dụng vốn phân cấp: 09 công trình.
 - Sử dụng vốn huyện cân đối bổ sung: 03 công trình.
 - Sử dụng vốn bổ sung mục tiêu: 03 công trình.
 - Sử dụng vốn ngân sách xã: 01 công trình.
- Công trình thực hiện giai đoạn 2024-2025:
 - Sử dụng vốn phân cấp: 10 công trình.

(Chi tiết kèm theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân xã:



1. Rà soát các nguồn vốn theo kế hoạch huyện giao hằng năm, khả năng huy động thực tế của địa phương và báo cáo Hội đồng nhân dân xã điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025.

2. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh bổ sung, sắp xếp danh mục công trình phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng cân đối vốn của xã để báo cáo Hội đồng nhân dân xã theo thời gian quy định của Luật Đầu tư công và hướng dẫn của Trung ương (nếu có).

3. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các công trình trọng điểm trong giai đoạn 2021-2025 nhằm phát huy hiệu quả vốn đầu tư công, tạo động lực phát triển kinh tế-xã hội.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, hai Ban của HĐND xã, các nhóm đại biểu và đại biểu HĐND xã giám sát triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã khóa XII, kỳ họp thứ sáu (chuyên đề) thông qua ngày 14 tháng 4 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND - UBND huyện Phú Giáo;
- Đảng ủy - UBND- MTTQ xã;
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, HĐND.



CHỦ TỊCH

Lê Thanh Tâm



ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐÀO TẠO CÔNG TRÌNH RUNG HẠN 2021 - 2025 (LẦN 3)
(Ban kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 17 tháng 4 năm 2023
của Hội đồng nhân dân xã Phước Hòa)



Đơn vị: đồng

| STT | Danh mục công trình | Điều chỉnh kế hoạch trung hạn 2021 - 2025 (lần 3) | | | | | Chi chi |
|----------|---|---|-----------------------|------------------------------|------------------------------|--------------------|---|
| | | Tổng số 3 = 4+5+6 | Vốn phân cấp 4 | Vốn huyện cân đối bổ sung | Vốn bổ sung mục tiêu 5 | Vốn xã 6 | |
| 1 | | | | | | | |
| | TỔNG CỘNG | 33,093,086,000 | 26,600,000,000 | 5,180,000,000 | 1,206,000,000 | 107,086,000 | |
| A | CÔNG TRÌNH KHỞI CÔNG MỚI 2021 | 1,848,245,000 | 1,848,245,000 | 0 | 0 | 0 | |
| 1 | Nâng cấp BTNN đường Gò Nài từ Văn phòng ấp 1A đến nhà ông Ba Qua ấp 1A, xã Phước Hòa, dài 440m | | 1,382,735,000 | | | | Đã đầu tư |
| 2 | Nâng cấp BTNN đường Chợ 1 từ nhà ông Châu đến nhà Ông Lợi ấp 1A, xã Phước Hòa, dài 160m | | 465,510,000 | | | | Đã đầu tư |
| B | CÔNG TRÌNH KHỞI CÔNG MỚI 2022 | 9,619,377,000 | 3,151,755,000 | 5,180,000,000 | 1,180,536,000 | 107,086,000 | |
| 3 | Nâng cấp BTNN đường Suối K2 từ đường DT 750 đến nhà ông Đào Văn Minh ấp 1B, xã Phước Hòa dài 382m | 1,745,747,000 | 1,745,747,000 | | | | Năm 2021 thanh toán chi phí chuẩn bị đầu tư số tiền 85.707.000 đồng |
| 4 | Nâng cấp, mở rộng bê tông nhựa nóng đường Ruộng Ngọn và nhánh rẽ, dài 587m | 1,513,094,000 | 1,406,008,000 | | | 107,086,000 | Năm 2021 thanh toán chi phí chuẩn bị đầu tư số tiền 72.346.000 đồng |



| | | | | | | | | | |
|----|---|-----------------------|-----------------------|---------------|-------------------|----------|--|--|---|
| 5 | Xây dựng Văn phòng ấp Bó Lá, xã Phước Hòa | 2,650,000,000 | | 2,650,000,000 | | | | | Đã đầu tư |
| 6 | Sửa chữa trụ sở nhà làm việc, nhà ăn BCH quân sự xã Phước Hòa | 2,027,505,000 | | 2,027,505,000 | | | | | Đã đầu tư |
| 7 | Đầu tư xây dựng mới công viên cây xanh ấp 2A, xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo | 634,205,000 | | 502,495,000 | 131,710,000 | | | | Đã đầu tư |
| 8 | Cải tạo, nâng cấp sân khu vực trước công UBND xã | 1,048,826,000 | | | 1,048,826,000 | | | | Đã đầu tư |
| C | CÔNG TRÌNH KHỞI CÔNG MỚI 2023 | 5,325,464,000 | 5,300,000,000 | 0 | 25,464,000 | 0 | | | |
| 9 | Nâng cấp BTNN đường Lô 3-1 và đường Lô 3-2, ấp Suối Con, xã Phước Hòa | 1,115,464,000 | 1,090,000,000 | | 25,464,000 | | | | Năm 2022 thanh toán chi phí chuẩn bị đầu tư số tiền 25.464.000 đồng |
| 10 | Nâng cấp BTNN đường Xây Lấp từ hộ Đào Văn Minh đến đường Suối K2-1, ấp 1B, xã Phước Hòa | 680,000,000 | 680,000,000 | | | | | | Khởi công mới |
| 11 | Nâng cấp BTNN đường Lô 3-3 ấp Suối Con, xã Phước Hòa, dài 315m | 1,050,000,000 | 1,050,000,000 | | | | | | Khởi công mới |
| 12 | Xây dựng văn phòng ấp 1B, xã Phước Hòa | 2,000,000,000 | 2,000,000,000 | | | | | | Khởi công mới |
| 13 | Xây dựng mới nhà xe và sửa chữa hội trường, nhà bia UBND xã Phước Hòa | 480,000,000 | 480,000,000 | | | | | | Khởi công mới |
| D | KHỞI CÔNG MỚI GIAI ĐOẠN 2024-2025 | 16,300,000,000 | 16,300,000,000 | 0 | 0 | 0 | | | |
| 14 | Xây dựng mới trụ sở Công an xã Phước Hòa | 8,800,000,000 | 8,800,000,000 | | | | | | |
| 15 | Nâng cấp BTNN đường Đá Trắng từ DT 741 đến cao su bà Thủy, ấp 1A, xã Phước Hòa | 650,000,000 | 650,000,000 | | | | | | |



| | | | | | | | | |
|----|---|---------------|---------------|--|--|--|--|--|
| 16 | Nâng cấp BTNN đường Xóm Đình từ đường ĐT 741 đến đường 18 Căn, ấp Bô Lá, xã Phước Hòa, dài 572m | 1,250,000,000 | 1,250,000,000 | | | | | |
| 17 | Nâng cấp BTNN đường Cây Cày từ ĐT 741 đến nhà bà Trần Thị Hiền Thai ấp 1A, xã Phước Hòa | 700,000,000 | 700,000,000 | | | | | |
| 18 | Nâng cấp BTNN đường Đắp Làng từ đường DH 515 đến Nghĩa địa ấp Bàu Cò, xã Phước Hòa | 700,000,000 | 700,000,000 | | | | | |
| 19 | Nâng cấp đường BTNN đường Trại Rau đoạn từ nhà ông Hà đến đường Xây Lấp, xã Phước Hòa, dài 500m | 1,500,000,000 | 1,500,000,000 | | | | | |
| 20 | Nâng cấp BTNN đường nhánh rẽ đường Đòn Lẻ, ấp 1A xã Phước Hòa, dài 186m | 600,000,000 | 600,000,000 | | | | | |
| 21 | Nâng cấp BTNN đường Chà Là 3 từ đường Trại Rau đến đường Chà Là, xã Phước Hòa, dài 369m | 700,000,000 | 700,000,000 | | | | | |
| 22 | Nâng cấp BTNN đường Suối K2-1 từ hộ Lê Hoàng Nam đến hộ Đinh Ngọc Đà ấp 1B, xã Phước Hòa | 700,000,000 | 700,000,000 | | | | | |
| 23 | Nâng cấp BTNN đường Đập Trần từ nhà ông Mạch đến nhà ông 8 Chung ấp Suối Con, xã Phước Hòa | 700,000,000 | 700,000,000 | | | | | |

